

Số: /2024/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 01 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số nội dung, mức chi hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp của ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP KHÓA X - KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 94/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 22/2022/NQ-

HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số nội dung, mức chi hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp của ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số nội dung, mức chi hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp của ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 2 như sau:

“a) Hỗ trợ 100% chi phí tư vấn, giám sát và gắn mã vùng trồng, vùng thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) cho các cá nhân, tổ chức. Ưu tiên cấp mã vùng trồng cho vùng sản xuất đã được đánh giá chứng nhận vùng trồng thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) và nông nghiệp hữu cơ.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 2 như sau:

“5. Chi hỗ trợ các dự án, mô hình, phương án, kế hoạch liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 199/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, nhưng tối đa không quá 50% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án, mô hình, phương án, kế hoạch liên kết.”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 2 như sau:

“9. Chi nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở

a) Chi hỗ trợ mua sắm thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tại các Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng cấp xã, Nhà Văn hóa - Khu thể thao áp phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của địa phương và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quyết định được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mức hỗ trợ tối đa: Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng cấp xã 80 triệu đồng/thiết chế; Nhà Văn hóa - Khu thể thao áp 30 triệu đồng/thiết chế.

b) Chi hỗ trợ xây dựng tủ sách cho Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng cấp xã, Nhà Văn hóa - Khu thể thao áp theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quyết định được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mức hỗ trợ tối đa: Tủ sách xã 30 triệu đồng/01 tủ sách, tủ sách áp 20 triệu đồng/tủ sách.

c) Chi hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với thiết chế văn hóa, thể thao xã, ấp và hỗ trợ kinh phí tổ chức giải thể thao cấp xã, ấp theo hướng dẫn của Bộ Văn

hóa, Thể thao và Du lịch. Mức hỗ trợ theo quyết định được cấp có thẩm quyền phê duyệt và tối đa: Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng cấp xã, kinh phí tổ chức giải thể thao cấp xã là 50 triệu đồng/01 năm; Nhà Văn hóa - Khu thể thao ấp, kinh phí tổ chức giải thể thao cấp ấp là 30 triệu đồng/01 năm.”.

4. Bổ sung khoản 19, khoản 20, khoản 21 vào sau khoản 18 Điều 2 như sau:

“19. Chi hỗ trợ điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP theo hướng dẫn của Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Mức hỗ trợ tối đa không quá 50% tổng kinh phí xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

20. Chi hỗ trợ lựa chọn, hoàn thiện và nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương theo quy định tại Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025 và văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Mức hỗ trợ không quá 50% kinh phí thực hiện một (01) mô hình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

21. Chi hỗ trợ xây dựng các mô hình về thu gom, xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải hữu cơ, chất thải nông nghiệp, phụ phẩm nông nghiệp, chất thải nhựa theo nguyên lý tuần hoàn; mô hình cộng đồng dân cư không rác thải nhựa theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Mức hỗ trợ tối đa không quá 50% kinh phí thực hiện một (01) mô hình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế mới ban hành khi có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khóa X, Kỳ họp thứ tám thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 11 tháng 7 năm 2024.

2. Đối với nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân bổ kinh phí trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này và Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số nội dung, mức chi hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp của ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu

quốc gia xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp thì thực hiện theo quy định tại Chương IV Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH Tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu: VT. Phòng Công tác HĐND.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Thắng